

**BÁO CÁO TÓM TẮT
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

ĐỀ NGHỊ XÉT GIẢI THƯỞNG VỀ KH & CN NĂM 2005

(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

- Đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh: ☐
- Đề nghị Giải thưởng Nhà nước: ☒

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

***Từ điển Anh - Việt*
(*English - Vietnamese Dictionary*), Nxb. KHXH, H., 1997**

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học tự nhiên ☐
- b) Khoa học xã hội và nhân văn ☒
- c) Khoa học kĩ thuật ☐
- d) Khoa học nông lâm ngư nghiệp ☐
- e) Khoa học y dược ☐

3. Đặc điểm công trình

- a) Sử dụng ngân sách nhà nước ☐
- b) Không sử dụng ngân sách nhà nước ☒

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có)

6. Bộ chủ quản (nếu có)

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu...) - giải trình trong khoảng 1-2 trang A 4:

Trong những thập niên cuối cùng của thế kỉ XX và những năm đầu thế kỉ XXI, do chính sách mở cửa, mở rộng các mối quan hệ nhiều mặt của nước ta với nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu tiếng Anh của người Việt Nam ngày càng nhiều. Trong bối cảnh đó, hàng loạt cuốn *Từ điển Anh - Việt* được biên soạn theo nhiều cách, do nhiều tác giả khác nhau đã ra đời. GS. Lê Khả Kế là tác giả hàng đầu, rất có uy tín là đồng tác giả của hàng loạt công trình từ điển ngoại ngữ - Việt (Anh - Việt, Pháp - Việt và Việt - ngoại ngữ (Việt - Anh, Việt - Pháp). Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về học tập, giảng dạy, nghiên cứu tiếng Anh, để đáp lại lòng tin của đông đảo bạn đọc về các thể loại từ điển đã công bố, GS. Lê Khả Kế đã biên soạn cuốn *Từ điển Anh - Việt* này. Cuốn từ điển có dung lượng khoảng 350.000 mục từ với nhiều thí dụ dễ hiểu, dễ nhớ, nhiều thành ngữ, tục ngữ, quán ngữ của tiếng Anh hiện đại được chuyển ngữ rõ ràng, khúc chiết, gần gũi với tiếng Việt.

Cuốn từ điển này là một kho tàng ngôn ngữ phong phú, đa dạng, có hệ thống với nhiều từ ngữ mới nhất về nhiều lĩnh vực phổ thông lẫn chính trị, quân sự, khoa học kĩ thuật, lịch sử, tôn giáo, nghệ thuật và nhiều lĩnh vực khác với những chỉ dẫn đầy đủ về văn phạm, cách dùng của chúng trong tiếng Anh.

Đặc điểm chủ yếu của cuốn từ điển này là số lượng mục từ ngữ phong phú, cập nhật hoá các từ ngữ mới nhất, phản ánh kịp thời sự thay đổi ngôn ngữ trong thời đại bùng nổ thông tin. Các mục từ được phân chia nghĩa chính xác, có hệ thống với nhiều thí dụ minh hoạ dễ sử dụng về cách dùng từ, giúp người sử dụng từ điển hiểu rõ và dễ nhớ các từ ngữ cần tìm.

Đây là cuốn sách tra cứu, tham khảo ngôn ngữ hàng đầu trong mọi lĩnh vực, đáp ứng tốt nhu cầu xã hội về tiếng Anh hiện nay.

8. Tóm tắt về những thành tựu **đặc biệt xuất sắc** (trường hợp đăng kí giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc **xuất sắc** (trường hợp đăng kí giải thưởng Nhà nước) đã đạt được - mỗi tiểu mục 8.1, 8.2, 8.3, 8.4 và 8.5 dưới đây cần được giải trình chi tiết trong khoảng 1 - 3 trang A 4

8.1. Đối tượng và nội dung thành tựu khoa học - công nghệ cụ thể của công trình (phát hiện mới; lí luận, lí thuyết; kết quả nghiên cứu cơ bản định hướng; thành tựu trong bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khoẻ, sử dụng tài nguyên, phòng tránh thiên tai, thảm hoạ...)

Đây là cuốn sách tra cứu, tham khảo ngôn ngữ có chất lượng chuyên môn cao được một chuyên gia hàng đầu có rất nhiều kinh nghiệm về từ điển đối chiếu biên soạn.

Cuốn từ điển này là kết tinh của nhiều năm chuẩn bị, thu thập tư liệu với một khối lượng khổng lồ và sự làm việc hết sức nghiêm túc, công phu với hàng trăm nghìn mục từ giải nghĩa, đối chiếu dựa trên phương pháp biên soạn từ điển khoa học, đảm bảo tính hệ thống về cấu trúc vĩ mô và vi mô. Do đó, đây là công trình từ điển song ngữ có tính chất chuẩn mực mà những công trình biên soạn từ điển song ngữ các loại phải dựa vào, phải tham khảo và học tập.

8.2. Trình độ khoa học, đóng góp mới của công trình

Cuốn từ điển này là một đóng góp mới trong lĩnh vực từ điển song ngữ về số lượng mục từ, tính hệ thống và khoa học của sự phân chia nghĩa và cách chuyển nghĩa chính xác, về số lượng từ ngữ mới được cập nhật từ nhiều lĩnh vực khác nhau.

Đây là cuốn từ điển được biên soạn bởi một chuyên gia có trình độ chuyên môn rất cao, sự hiểu biết sâu sắc về tiếng Anh và tiếng Việt được tích lũy trong mấy chục năm chuyên nghiên cứu và biên soạn hàng chục cuốn từ điển song ngữ được xã hội đánh giá cao, có giá trị to lớn về mặt lí luận và thực tiễn.

8.3. Tình hình tài liệu công bố (luận văn, bài báo, sách chuyên khảo...) và trích dẫn

Cuốn từ điển này ngay lần xuất bản đầu tiên (1997) đã trở thành cuốn sách tra cứu, tham khảo, là cẩm nang của rất nhiều đối tượng từ sinh viên, giáo viên, các nhà khoa học, các nhà văn hoá, dịch thuật, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu sử dụng tiếng Anh ở nước ta.

8.4. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Cuốn từ điển này là một sản phẩm trí tuệ có hiệu quả kinh tế - xã hội to lớn, bổ sung vào thị trường sách nước ta một cuốn sách mới, chất lượng cao, được phát hành với một số lượng lớn và số lượng người sử dụng ngày một nhiều hơn.

8.5. Hiệu quả khoa học công nghệ

Có thể khẳng định cuốn từ điển này là một sản phẩm khoa học đạt trình độ chuyên môn cao, ngang tầm với những cuốn từ điển song ngữ nổi tiếng trên thế giới. Vì vậy, nó trở thành mẫu mực về từ điển song ngữ, đánh dấu một bước phát triển mới về chuyên ngành Từ điển học ở Việt Nam.

8.6 Các giải thưởng KHCN đã giành được của công trình (nếu có)

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		

9. Về tác giả công trình

9.1. Trường hợp tác giả là cá nhân

- Họ và tên (và học hàm, học vị): GS. Lê Khả Kế
- Ngày tháng năm sinh: 15 - 6 - 1918
- Năm, nữ: Nam
- Địa chỉ, điện thoại nhà riêng
Địa chỉ: 19 Triệu Việt Vương
Điện thoại: 04. 9439836
- Quá trình và nơi đào tạo, chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên)
 - Tốt nghiệp trường Đại học Nông nghiệp J. Brévié năm 1942, chuyên khoa Nghiên cứu khoa học
 - Phó giáo sư từ 1 - 1956
 - Giáo sư từ 4 - 1980
- Quá trình công tác
 - 1945 - 1946: Cán bộ giảng dạy trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội
 - 1947 - 1949: Cán bộ giảng dạy trường chuyên khoa Huỳnh Thúc Kháng, Hà Tĩnh
 - 1949 - 1950: Hiệu trưởng trường cấp III Phan Đình Phùng, Hà Tĩnh
 - 1951 - 1954: Cán bộ giảng dạy trường Sư phạm cao cấp và Trường Khoa học cơ bản
 - 1955 - 1958: Cán bộ giảng dạy trường Đại học Tổng hợp, Đại học Sư phạm và Đại học Nông nghiệp Hà Nội
 - 1958 - 1963: Chủ nhiệm khoa Hoá Sinh Địa trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 - 1963 - 1965: Tổ trưởng Tổ thuật ngữ, Uỷ ban Khoa học Nhà nước
 - 1966 - 1987: Tổ trưởng Tổ thuật ngữ, Uỷ ban Khoa học Xã hội, cán bộ Viện Ngôn ngữ học

9.2 Trường hợp đồng tác giả

TT	Họ và tên (và học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Nam, nữ	Cơ quan công tác hoặc quản lí tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Địa chỉ, điện thoại nhà riêng	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu-kết thúc)	Cống hiến khoa học - sáng tạo chủ yếu của công trình đăng kí xét thưởng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1								
2								

10. Xác nhận của tác giả công trình

(nếu có, thì kê khai theo thứ tự đã được thoả thuận phù hợp với mục 9.2 của Báo cáo tóm tắt này; trường hợp một hoặc một số đồng tác giả thuộc một đơn vị quản lý khác, không trùng với tổ chức xét thưởng cấp cơ sở, cần có xác nhận chữ kí của đơn vị đó kèm theo bản Báo cáo tóm tắt này; trường hợp tác giả là 1 cá nhân chỉ cần ghi tên và chữ kí vào dòng đầu tiên của bảng sau):

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chữ kí
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		

11. Ý kiến của tổ chức xét thưởng cấp cơ sở - nơi sáng tạo công trình tác giả đang làm việc hoặc quản lý tác giả.

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC XÉT THƯỞNG CẤP CƠ SỞ

(Họ tên, chữ kí và đóng dấu)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGÔN NGỮ HỌC



PGS.TSKH. *Lý Toàn Thắng*

Biểu E2-6

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CẤP BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 2005

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN NĂM 2005
(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15-2/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

I. Những thông tin chung

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

Từ điển Anh-Việt

2. Quyết định thành lập Hội đồng số 311/QĐ-KHXH, ngày 08 tháng 04 năm 2005 của Chủ tịch Viện KHXH VN

3. Ngày họp Hội đồng:

5/5/05

Địa điểm: Viện KHXH VN, 36 Hàng Chuối, HN

4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên (phiên họp có bỏ phiếu):.....11/11.....

Vắng mặt:.....Kl.....người, gồm các thành viên:

.....
.....

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng (phiên họp có bỏ phiếu)

TT Họ và tên

Đơn vị công tác

1

2

II. Nội dung làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận đánh giá từng công trình, đối chiếu với từng chỉ tiêu xét thưởng.
2. Hội đồng đã bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a) Trưởng Ban: Bà Lê Uđ

b) Hai uỷ viên:

Nguyễn Văn Lợi
Nguyễn Văn Lợi

3. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng chỉ tiêu đánh giá xét thưởng.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá xét thưởng Hồ sơ được trình bày trong Biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

4. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

4.1. Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt)

- Đề nghị Giải thưởng Giải thưởng Nhà nước: 11/11
- Không đề nghị giải thưởng: 0/11

4.2. Đánh giá, nhận xét về giá trị khoa học, giá trị công nghệ, hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh tế – xã hội, hiệu quả khoa học – công nghệ bởi những giá trị đó mà Hội đồng đề nghị tặng Giải thưởng Nhà nước cho công trình, (hoặc phân tích lý do không đề nghị giải thưởng)

Là một công trình nghiên cứu khoa học, xã hội, có hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh tế – xã hội, hiệu quả khoa học – công nghệ bởi những giá trị đó mà Hội đồng đề nghị tặng Giải thưởng Nhà nước cho công trình, (hoặc phân tích lý do không đề nghị giải thưởng)

- Công trình nghiên cứu khoa học, xã hội, có hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh tế – xã hội, hiệu quả khoa học – công nghệ bởi những giá trị đó mà Hội đồng đề nghị tặng Giải thưởng Nhà nước cho công trình, (hoặc phân tích lý do không đề nghị giải thưởng)

4.3. Kết luận của Hội đồng (để lại những nội dung thích hợp)

a) Trường hợp đề nghị tặng giải thưởng

Căn cứ vào kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng kiến nghị Hội đồng giải thưởng Quốc gia xem xét và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt tặng Giải thưởng Nhà nước cho công trình sau:

- Tên công trình, cụm công trình (phải nêu chính xác - đây là tên sẽ được ghi vào bằng khen của Chủ tịch nước, nếu công trình

được đề nghị tặng Giải thưởng và các cấp có thẩm quyền phê duyệt):

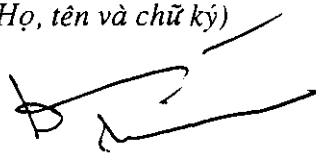
Như sau 1

- Tác giả công trình (để lại những nội dung thích hợp):
- Tên tác giả (trường hợp một người): *Lê Khả Kế*
- Danh sách đồng tác giả (nếu có thì phải nêu chính xác - đây là danh sách sẽ được ghi vào Bằng khen của Chủ tịch nước, nêu công trình được đề nghị tặng Giải thưởng và các cấp có thẩm quyền phê duyệt).

b) Trường hợp không đề nghị tặng giải thưởng

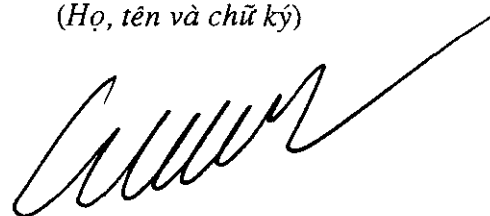
Căn cứ kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng **không đề nghị** tặng giải thưởng cho công trình nêu trên.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)



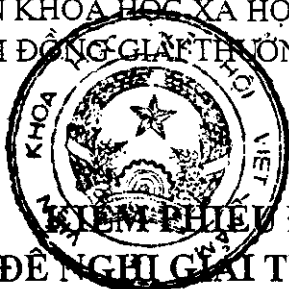
Đào Trí Uớc

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)



Trần Đức Cường

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CẤP BỘ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 2005

KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ XÉT THƯỞNG CÔNG TRÌNH
ĐỀ NGHỊ GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN NĂM 2005
(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15-2/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

Từ điển Anh-Việt : NX KHXH, 1977

2. Quyết định thành lập Hội đồng 311/QĐ-KHXH, ngày 08 tháng 04 năm 2005 của Chủ tịch Viện KHXH VN

3. Ngày họp Hội đồng:

Địa điểm: Viện KHXH VN, 36 Hàng Chuối, HN

4. Kết quả bỏ phiếu:

- Số phiếu phát ra: 11

- Số phiếu thu về: 11

- Số phiếu hợp lệ: 11

- Kết quả bỏ phiếu (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt):

Đề nghị Giải thưởng Nhà nước: 11/11

11

Không đề nghị Giải thưởng:

0/11

0

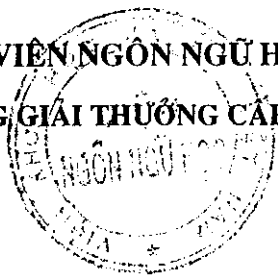
5. Kết luận: *Đủ tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Nhà nước về Khoa học và Công nghệ*

BAN KIỂM PHIẾU
(Họ, tên và chữ ký)

Kiểm
Báo
Khánh

Đào Trí Uê

ĐƠN VỊ: VIỆN NGÔN NGỮ HỌC
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CẤP CƠ SỞ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

.....

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2005

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

XÉT GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN NĂM 2005

(Kèm theo quyết định số: 33/2005/QĐ-Ttg ngày 15/02/2005 của Thủ
tướng chính phủ)

I. Những thông tin chung:

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng: *Từ điển Anh-Việt English-Vietnamese Dictionary*. (Nxb. KHXH, 1997)
2. Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở: 11-NNH/QĐ, 30 tháng 3 năm 2005
3. Ngày họp hội đồng: ngày 8 tháng 4 năm 2005
Địa điểm: Viện Ngôn ngữ học, 20 Lý Thái Tổ.
4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên (phiên họp có bỏ phiếu):
9/9.

Vắng mặt: Không

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng (phiên họp có bỏ phiếu):
Không

II. Nội dung làm việc của Hội đồng:

1. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận đánh giá công trình, đối chiếu với từng chỉ tiêu xét thưởng.

2. Hội đồng đã bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a) Trưởng ban: GS.TS. Bùi Minh Toán

b) Hai uỷ viên: PGS.TS. Nguyễn Đức Tôn

PGS.TS. Hà Quang Năng

3. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng chỉ tiêu đánh giá xét thưởng.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá xét thưởng Hồ sơ được trình bày trong biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

4. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng: Nhất trí đề nghị xét tặng giải thưởng Nhà nước cho công trình *Từ điển Anh-Việt. English-Vietnamese Dictionary*. (Nxb. KHXH, 1997).

4.1 Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt)

- Đề nghị Giải thưởng Nhà nước : 9/9

- Không đề nghị giải thưởng: 0/9

4.2. Đây là công trình có giá trị khoa học cao, đánh dấu bước phát triển về lí luận và thực tiễn biên soạn từ điển song ngữ nói chung và từ điển Anh-Việt nói riêng. Công trình góp phần khắc phục rào cản về ngôn ngữ trong quá trình hội nhập để phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục ở nước ta. Bởi những giá trị đó, Hội đồng đề nghị tặng giải thưởng Nhà nước cho công trình *Từ điển Anh-Việt (English-Vietnamese Dictionary)*. (Nxb. KHXH, 1997)

4.3. Kết luận của Hội đồng

Căn cứ vào kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng Cơ sở xét giải thưởng Viện Ngôn ngữ học kiến nghị Hội đồng giải thưởng cấp Bộ xem xét và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt tặng giải

thưởng Nhà nước cho công trình: *Từ điển Anh-Việt English-Vietnamese Dictionary*. (Nxb. KHXH, 1997)

Tên tác giả: *Lê Khả Kế*

THƯ KÝ KHOA HỌC CỦA HỘI ĐỒNG



PGS.TS. Hà Quang Năng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PGS.TSKH. Lý Toàn Thắng

49
LÊ KHẢ KẾ

TỪ ĐIỂN ANH-VIỆT ENGLISH-VIETNAMESE DICTIONARY

- Biên soạn mới
- Xuất bản lần thứ I
- Chỉ dẫn đầy đủ, chi tiết từ ngữ
văn phạm và cách dùng tiếng Anh.
- Nhiều từ mới dùng cho thuật ngữ
chính trị, quân sự, khoa học kỹ thuật,
vĩ tính, văn học, địa lý...
- Mục từ bách khoa chú trọng về nhu cầu
của người sử dụng chuyên môn, về tính chất
toàn diện của kiến thức.
- Mục từ dễ tra cứu và hiểu nhanh khi đọc.



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

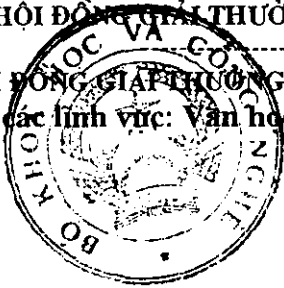
LÊ KHẢ KẾ

TỪ ĐIỂN ANH-VIỆT ENGLISH-VIETNAMESE DICTIONARY

Biên soạn mới - Xuất bản lần thứ I
*Là cuốn sách tra cứu, tham khảo ngôn ngữ
hàng đầu trong mọi lĩnh vực bởi các đặc điểm:*

- Cập nhật hóa các từ mới nhất cũng như những biến đổi xảy ra ở những từ có sẵn, cả loại từ phổ thông lẫn chính trị, quân sự, khoa học kỹ thuật, lịch sử, nghệ thuật, tôn giáo, ngữ học, thể thao và nhiều lĩnh vực khác để phản ánh sự đổi thay của ngôn ngữ tiến hóa trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học phát triển liên tục.
- Chữ, câu, từ chuyên môn được chuyển nghĩa chính xác với ngôn ngữ năng động hiện nay.
Trên 120.000 thí dụ sử dụng để nhớ.
- Hướng dẫn giọng văn và cách dùng từ...
- Sự tham khảo bao quát giữa 2 loại mục từ bách khoa và mục từ từ vựng.
- Thiết kế dễ đọc.

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CHUYÊN NGÀNH
Thuộc các lĩnh vực: Văn học-Ngôn ngữ-Lịch sử



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 2005

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN NĂM 2005**

I. Những thông tin chung

1. Tên cụm công trình đề nghị xét thưởng:

Từ điển Anh Việt, NXB Khoa học Xã hội, 1997.

2. Quyết định thành lập Hội đồng: Số 1619/QĐ-BKH&CN, ngày 20 tháng 6 năm 2005

3. Ngày họp Hội đồng: 4-5/7/2005

Địa điểm: Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, 39 Trần Hưng Đạo, Hà Nội

4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 11/13

Vắng mặt: 02 người, gồm các thành viên (Có lý do: Bị ốm) :

- Ông Bùi Đình Thanh;
- Ông Lê Ngọc Trà.

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Ông Lưu Trường Đệ	Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Bà Bùi Thị Chiêm	Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ
3	Ông Mai Thế Bình	Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Bộ Khoa học và Công nghệ

II. Nội dung làm việc của Hội đồng

II.1 Phiên họp thống nhất phương thức làm việc

Hội đồng đã phân công các thành viên và đề nghị Bộ KH&CN mời các chuyên gia phản biện nhận xét đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng. Danh sách các chuyên gia phản biện từng công trình như sau:

TT	Họ và tên, học hàm, học vị của chuyên gia phản biện	Ghi chú (Chuyên gia phản biện là thành viên hoặc không là thành viên Hội đồng)
1	GS. TS. Đoàn Thiện Thuật	Thành viên Hội đồng
2	PGS. TS. Trần Hữu Mạnh	Không phải thành viên Hội đồng
3	PGS. TS. Hoàng Văn Vân	Không phải thành viên Hội đồng

II.2 Phiên họp đánh giá xét thưởng

1. Hội đồng đã nghe các chuyên gia phản biện đọc Bản nhận xét, phân tích Hồ sơ đề nghị xét thưởng theo từng tiêu chuẩn xét thưởng.

Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với các chuyên gia phản biện về từng chỉ tiêu xét thưởng đã được quy định.

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận kỹ Hồ sơ đề nghị xét thưởng, đối chiếu với từng chỉ tiêu xét thưởng.

3. Hội đồng đã bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- a) Trưởng Ban: - Ông Phan Trọng Thường
- b) Hai uỷ viên: - Ông Nguyễn Xuân Kính
- Ông Trần Ngọc Thêm

4. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng chỉ tiêu đánh giá xét thưởng.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá xét thưởng Hồ sơ được trình bày trong Biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

5.1 Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng (số phiếu đề nghị hoặc không đề nghị trên tổng số thành viên có mặt)

- Đề nghị giải thưởng Nhà nước: 11/11
- Không đề nghị giải thưởng Nhà nước: 0/11

5.2. Đánh giá, nhận xét về giá trị khoa học, giá trị công nghệ, hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh tế – xã hội, hiệu quả khoa học - công nghệ - bởi những giá trị đó mà Hội đồng đề nghị tặng Giải thưởng Nhà nước cho công trình, hoặc phân tích lý do không đề nghị giải thưởng:

GS Lê Khả Kế là một chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực biên soạn các từ điển song ngữ tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Từ điển Anh - Việt của GS Lê Khả Kế là một công trình từ điển đồ sộ, đa dạng, được biên soạn một cách công phu, khoa học, phục vụ cho đối tượng bạn đọc rộng rãi, với nhiều thí dụ minh họa và nhiều từ ngữ mới được cập nhật của các lĩnh vực đời sống khác nhau.

Công trình có giá trị khoa học cao và có những đóng góp xuất sắc, đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu tiếng Anh ở Việt Nam.

Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu, Hội đồng đề nghị tặng Giải thưởng Nhà nước.

5.3 Kết luận của Hội đồng

Căn cứ vào kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng kiến nghị Hội đồng giải thưởng Quốc gia xem xét đánh giá và đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét và trình Chủ tịch nước quyết định tặng giải thưởng Nhà nước cho công trình sau:

- Tên công trình, cụm công trình (*phải nêu chính xác - đây là tên sẽ được ghi vào Bằng khen của Chủ tịch nước, nếu công trình được Hội đồng giải thưởng Quốc gia đề nghị tặng Giải thưởng và các cấp có thẩm quyền phê duyệt*):

Công trình: Từ điển Anh – Việt

NXB Khoa học Xã hội , 1997.

- Tác giả công trình:

❖ Tên tác giả (*một người*): GS. Lê Khả Kế

Th ký khoa học của Hội đồng
Họ, tên, và chữ ký


Phan Trọng Thiêng

Chủ tịch Hội đồng
Họ, tên, và chữ ký


Phan Huy Lê

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CHUYÊN NGÀNH

PHIẾU NHẬN XÉT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐỀ NGHỊ GIẢI THƯỞNG VỀ KH&CN NĂM 2005

(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

Người nhận xét:

☒

Ủy viên:

☐

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

Đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh:

☐

Đề nghị Giải thưởng Nhà nước:

☒

2. Tác giả công trình: GS. Lê Khả Kế

2.1 Tên tác giả (một người): GS. Lê Khả Kế

☒

2.2 Đồng tác giả:

☐

3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

4. Các chỉ tiêu nhận xét - đánh giá

4.1 Về giá trị khoa học:

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích về những thành tựu khoa học của công trình “*đặc biệt xuất sắc*” (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc “*xuất sắc*” (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) – đã dẫn tới những thay đổi đặc biệt quan trọng hoặc quan trọng trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội của nước ta ? được thể hiện như thế nào ? ...)

b) Nhận xét, đánh giá về giá trị khoa học của công trình – có giá trị *rất cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc có giá trị *cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? được thể hiện như thế nào, ... ?

- Từ điển Anh Việt do GS. Lê Khả Kế biên soạn gồm 2205 trang, 350,000 mục từ đã cập đến nhiều khía cạnh, khía cạnh của đời sống xã hội
- Từ điển được biên soạn công phu, chuẩn mực, dễ tra cứu, phiên âm chính xác, các nét nghĩa được trình bày theo các từ sử dụng từ thường xuyên nhất đến ít thường xuyên nhất, đáp ứng được nhiều đối tượng người học và người tra cứu.
- Những từ được trình bày trong từ điển đã được sử dụng bởi người biên soạn là một chuyên gia có trình độ cao, có sự hiểu biết sâu sắc về cả hai ngôn ngữ Anh và Việt.
- Đây là một công trình học thuật nghiêm túc, có chất lượng rất cao, và cũng với các công trình học thuật có uy tín khác, nó đã đóng góp rất nhiều vào công cuộc dạy - học ngoại ngữ, nghiên cứu ngoại ngữ và dịch thuật, xứng đáng được Nhà nước trao giải thưởng.

c) Nhận xét, đánh giá về các tài liệu đã công bố của công trình (đã được công bố và được trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín trong và ngoài nước ? được thể hiện cụ thể như thế nào, ...)

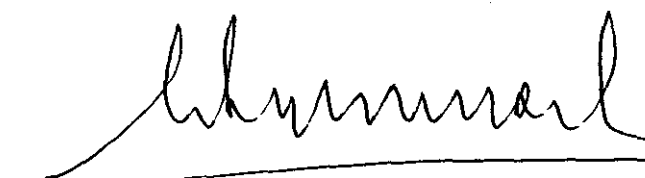
4.2 Về giá trị thực tiễn

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích cụ thể về những tác động thực tiễn của công trình – có đạt được *những tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng* vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc *góp phần đáng kể* vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? Thể hiện cụ thể như thế nào ?

b) Nhận xét, đánh giá và phân tích những tác động về khoa học của công trình - đã *đóng góp quan trọng* (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc *quan trọng* (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) vào việc thúc đẩy sự phát triển của *lĩnh vực hoặc ngành khoa học* của Việt Nam, khu vực hoặc thế giới ? thể hiện cụ thể như thế nào ?...

CHUYÊN GIA NHẬN XÉT

Họ, tên, và chữ ký


 PGS. TS. Hoàng Văn Vĩ

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA
 HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CHUYÊN NGÀNH

Viên 2/3
 1/1/1996

PHIẾU NHẬN XÉT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐỀ NGHỊ GIẢI THƯỞNG VỀ KH&CN NĂM 2005

(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

UV phản biện:

☒

Ủy viên:

☐

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

Từ điển Anh Việt; NXB KHXH, 1997

Đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh:

☐

Đề nghị Giải thưởng Nhà nước:

☒

2. Tác giả công trình:

2.1 Tên tác giả (một người):

Lê Khả Kế

☒

2.2 Đồng tác giả:

☐

3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

4. Các chỉ tiêu nhận xét - đánh giá

4.1 Về giá trị khoa học:

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích về những thành tựu khoa học của công trình “**đặc biệt xuất sắc**” (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc “**xuất sắc**” (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) – đã dẫn tới những thay đổi đặc biệt quan trọng hoặc quan trọng trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội của nước ta ? được thể hiện như thế nào ? ...)

Từ khi ra đời cuốn Từ điển Anh - Việt mà tác giả là Lê Khả Kế, đến nay phải được coi là từ điển lớn nhất kể từ quy mô. Từ điển của Lê Khả Kế xuất bản năm 1997 đã làm

cho một cuốn từ điển khác với số lượng mục từ cũng rất lớn không phải hành rộng rãi được

Phải thừa nhận rằng Từ điển A-V của Lê Khả Kế là một từ điển có

lớn với số mục từ tới trên 300.000 từ. Nó đã thâm nhập nhiều từ mới và được dịch, hay đúng hơn, là tìm được từ tương đương trong tiếng Việt khá chính xác. Nó thắng lợi còn do chất lượng.

b) Nhận xét, đánh giá về giá trị khoa học của công trình – có giá trị *rất cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc có giá trị *cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? được thể hiện như thế nào, ... ?

Có thể nói không quá đáng là Tủ điển A-V của Lê Khả Kế có được tính chất hiện đại, hay cập nhật và khá chính xác. Đó là những ưu điểm lớn làm cho cuốn Tủ điển có được giá trị khoa học cao.

Tác giả được nói tiếng trong làng Tủ điển vì ông đã biên soạn nhiều cuốn và không chỉ bó hẹp trong tiếng Anh. Điều này muốn nói lên rằng ông là người có nhiều kinh nghiệm trong việc biên soạn tủ điển song ngữ. Và chính những kinh nghiệm này đã làm cho cuốn Tủ điển A-V đang xét có được một giá trị khoa học của nó.

Tủ điển có nội dung phong phú, những đảm bảo được tính hệ thống

c) Nhận xét, đánh giá về các tài liệu đã công bố của công trình (đã được công bố và được trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín trong và ngoài nước ? được thể hiện cụ thể như thế nào, ...)

Tủ điển được xuất bản năm 1997 với số lượng 3000 cuốn.

4.2 Về giá trị thực tiễn

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích cụ thể về những tác động thực tiễn của công trình – có đạt được **những tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng** vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc **góp phần đáng kể** vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? Thể hiện cụ thể như thế nào ?

Từ điển A.V của Lê Khả Kề không nhằm phục vụ riêng cho một đối tượng nào, mà cho quảng đại quần chúng.

Nó có tác dụng tích cực cho những ai đang học tiếng Anh, cho các nhà phiên dịch, và cả cho giới khoa học kỹ thuật khi họ cần tham khảo tài liệu nước ngoài, viết bằng tiếng Anh, tóm lại nó có góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế xã hội.

b) Nhận xét, đánh giá và phân tích những tác động về khoa học của công trình - đã **đóng góp quan trọng** (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc **quan trọng** (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) vào việc thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực hoặc ngành khoa học của Việt Nam, khu vực hoặc thế giới ? thể hiện cụ thể như thế nào ?...

Từ điển song ngữ AV có ở ngoài thị trường rất nhiều và từ rất sớm. Cuốn Từ điển A.V của Lê Khả Kề so với những từ điển cùng loại đánh dấu một sự tiến bộ vượt bậc

CHUYÊN GIA NHẬN XÉT

Họ, tên, và chữ ký



Đoàn Thiên Thuật

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG CHUYÊN NGÀNH

PHIẾU NHẬN XÉT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐỀ NGHỊ GIẢI THƯỞNG VỀ KH&CN NĂM 2005

(Kèm theo Quyết định số: 33/2005/QĐ-TTg ngày 15/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ)

Người nhận xét:

☒

Ủy viên:

☐

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

Cuốn từ điển Anh - Việt

Đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh:

☐

Đề nghị Giải thưởng Nhà nước:

☒

2. Tác giả công trình: *GS Lê Kha' Kê'*

2.1 Tên tác giả (một người): *GS Lê Kha' Kê'*

☒

2.2 Đồng tác giả:

☐

3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

4. Các chỉ tiêu nhận xét - đánh giá

4.1 Về giá trị khoa học:

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích về những thành tựu khoa học của công trình “**đặc biệt xuất sắc**” (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc “**xuất sắc**” (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) – đã dẫn tới những thay đổi đặc biệt quan trọng hoặc quan trọng trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội của nước ta ? được thể hiện như thế nào ? ...)

a. Cuốn từ điển này được biên soạn rất công phu, bài bản, tuân thủ đúng những quy định nghiêm ngặt của cuốn từ điển hiện đại: bảo đảm tính chính xác, khoa học dựa trên vốn kiến thức uyên bác và sự thông hiểu rất sâu của tác giả về từ điển học. Công trình rõ ràng đã đạt được những thành tựu khoa học xuất sắc ở những giá trị to lớn đặc biệt đối với các đối tượng cán bộ khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cần sử dụng tiếng Anh trong diễn đạt nói, viết và biên phiên dịch tiếng Anh. Tính phổ thông và đại chúng của cuốn từ điển này là hiển nhiên.

b) Nhận xét, đánh giá về giá trị khoa học của công trình – có giá trị *rất cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc có giá trị *cao* (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? được thể hiện như thế nào, ... ?

b. Như vậy cuốn từ điển này, với những kiến thức về ngôn ngữ, với dung lượng KH (cả về KH tự nhiên và KH xã hội) rất phong phú thể hiện ở những thuật ngữ chính trị, quân sự, thuật ngữ KH kĩ thuật và KH xã hội . Đây là cuốn từ điển song ngữ đồ sộ nhất cho đến nay ở Việt Nam trên 300.000 từ (và 120.000 ví dụ minh họa).

c) Nhận xét, đánh giá về các tài liệu đã công bố của công trình (đã được công bố và được trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín trong và ngoài nước ? được thể hiện cụ thể như thế nào, ...)

c. Với khối lượng từ và những chỉ dẫn đầy đủ, chính xác các chi tiết từ ngữ, ngữ pháp đồ sộ phong phú được chứa đựng trong trên 2.200 trang (đầy nhất trong các cuốn từ điển song ngữ hiện hành) cuốn từ điển bản thân nó là một công trình hoàn hảo mà không cần một sự minh họa gì thêm.

Tuy nhiên, nếu trong lời nói đầu có sự thuyết minh thêm về nguồn từ điển giải thích tham khảo (A-A) (cho đến lúc biên soạn) và hướng dẫn cách sử dụng thì cuốn từ điển sẽ càng có tác dụng lớn hơn.

4.2 Về giá trị thực tiễn

a) Nhận xét, đánh giá và phân tích cụ thể về những tác động thực tiễn của công trình – có đạt được *những tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng* vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc *góp phần đáng kể* vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) ? Thể hiện cụ thể như thế nào ?

a. Việc xuất bản cuốn từ điển đã góp phần quan trọng vào việc phổ cập tiếng Anh tổng cán bộ KH kĩ thuật và cả cán bộ nghiên cứu KH xã hội khi việc hội nhập quốc tế trở nên yêu cầu cấp thiết của đất nước và dân tộc, cuối những năm 1990 và đầu những năm 2000 này. Với tư cách một người công tác lâu năm trong ngành Anh ngữ của giới khoa học Ngôn ngữ Việt Nam (PGS từ 1992) chúng tôi khẳng định mạnh mẽ rằng cuốn từ điển góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cuốn tự điển là một công cụ và một tài liệu tham khảo rất quan trọng cho các cán bộ khoa học kinh tế (cả KHKT và KHXH) có nhu cầu sử dụng tiếng Anh (đang chiếm tỉ lệ ngày càng cao trong cán bộ KHKT nói chung).

b) Nhận xét, đánh giá và phân tích những tác động về khoa học của công trình - đã *đóng góp quan trọng* (công trình đề nghị Giải thưởng Hồ Chí Minh) hoặc *quan trọng* (công trình đề nghị Giải thưởng Nhà nước) vào việc thúc đẩy sự phát triển của *lĩnh vực hoặc ngành khoa học* của Việt Nam, khu vực hoặc thế giới ? thể hiện cụ thể như thế nào ?...

b. Như vậy, công trình KH đồ sộ này đã đóng góp quan trọng vào việc thúc đẩy sự phát triển khoa học kĩ thuật nói chung của Việt Nam trong tiến trình hoà nhập với khu vực và thế giới. Chúng tôi thấy công trình này xứng đáng được nhận giải thưởng nhà nước đợt này (2005).

CHUYÊN GIA NHẬN XÉT

Họ, tên, và chữ ký



PGS Trần Hữu Mạnh